TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 13/2018/DS-ST
Ngày: 09–4–2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Học

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Đoan

2. Bà Trương Thị Ngọc Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan– Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Quang Vân– Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số: 11/2017/TLST-DS ngày 22 tháng 11 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST- DS ngày 09/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam, chi nhánh huyện H, tỉnh Bình Phước, địa chỉ: T tâm hành chính huyện H, tỉnh Bình Phước – do ông Trương Minh T – Chức vụ: Giám đốc đại diện theo pháp luật ủy quyền cho ông Nguyễn Minh M – Chức vụ: Phó Giám đốc tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền số 08/QĐ-PGD ngày 29/11/2017;

Bị đơn: ông Điểu L, sinh năm: 1978;

Nơi cư trú: tổ 1, ấp S, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Thị D, sinh năm: 1979;

Nơi cư trú: tổ 1, ấp S, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước;

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 8 năm 2017, bổ sung đơn khởi kiện ngày 06/11/2017, quá trình giải quyết tại Tòa án đại diện nguyên đơn trình bày:

Ngày 11/5/2016 ông Điểu L (là người đại diện theo pháp luật), bà Thị D là vợ ông L là thành viên gia đình ký kết với Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông Thôn Việt nam, chi nhánh huyện H, tỉnh Bình Phước (sau đây viết tắt Ngân hàng Nông nghiệp H) hợp đồng tín dụng số 5616LAV201602328/HĐTD vay với số tiền 20.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng. Lãi suất trong hạn tại thời điểm ký hợp đồng tín dụng là 07%/năm. Hình thức vay là ngắn hạn, lãi trả 06 tháng/ 01 lần- gốc trả một lần vào ngày 11/5/2017.

Đến kỳ lãi đầu ông Điểu L quá hạn 12 ngày mới ra trả lãi rồi từ đó không nộp lãi tiếp theo. Đến ngày 11/5/2017 là kỳ hạn trả nợ gốc nhưng ông Điểu L vẫn không trả nợ theo cam kết của Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng mặc dù cán bộ Ngân hàng đi đòi nhiều lần nhưng ông L vẫn không thanh toán, làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của đơn vị.

Để đảm bảo cho hoạt động kinh doanh của đơn vị và đảm bảo việc thu hồi nợ Ngân hàng nông nghiệp huyện H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện H giải quyết buộc ông Điểu L và bà Thị D (do bà D là vợ ông L) phải có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp huyện H số tiền vay gốc là 20.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn theo hợp đồng từ ngày 12/11/2016 đến 11/5/2017 là 20.000.000 đồng x 7%/ 360 ngày x 180 ngày = 700.000 đồng và tiền lãi quá hạn phải trả từ ngày 12/5/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 09/4/2018 là 20.000.000 đồng x 10,5%/360 ngày x 333 ngày = 1.642.500 đồng. Đại diện Ngân hàng nông nghiệp huyện H yêu cầu xét xử vắng mặt.

Sau khi Tòa án đã thụ lý đơn kiện của Ngân hàng Nông nghiệp huyện H, tỉnh Bình Phước khởi kiện ông Điểu L và bà Thị D về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước đã thực hiện việc tống đạt thông báo thụ lý vụ án và triệu tập ông L, bà D nhiều lần đến tòa án để giải quyết vụ án, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông L, bà D không hợp tác và không đến trụ sở Tòa án để giải quyết vụ việc, tại phiên tòa hôm nay ông L, bà D vẫn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H phát biểu như sau :

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi nhận đơn, thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào các lời khai của các đương sự được xem xét tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông L, bà D thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh huyện H số tiền vay gốc là 20.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam chi nhánh huyện H, tỉnh Bình Phước khởi kiện ông Điểu L theo hợp đồng tín dụng số 5616LAV201602328/HĐTD ngày 11/5/2016 vay với số tiền 20.000.000 đồng, mục đích vay tiền là để chăm sóc cây cao su và chăn nuôi bò nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn ông Điểu L đang cư trú và có HKTT tại xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Căn cứ theo Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Điểu L và bà Thị D theo quy định nhưng ông L và bà D vẫn không có mặt tại tòa án để làm việc mà không có lý do và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai; đại diện Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam, chi nhánh huyện H, tỉnh Bình Phước có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông L, bà D và đại diện nguyên đơn.

[2] Về nội dung:

2.1. Xét hợp đồng tín dụng: Theo hợp đồng tín dụng số 5616LAV201602328/HĐTD ngày 11/5/2016 và giấy đề nghị kiêm phương án vay vốn ngày 11/5/2016 thì ông Điểu L (bà Thị D là vợ) lập hợp đồng vay tiền của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam – Chi nhánh huyện H với số tiền 20.000.000 đồng với mục đích là chăm sóc cây cao su và nuôi bò; thời hạn vay là 12 tháng, định kỳ trả gốc là 01 kỳ ngày 11/5/2017, lãi suất trong hạn là 7%/ năm, định kỳ trả lãi 06 tháng/ lần, lãi chậm trả là 150% lãi suất cho vay trong hạn nhưng theo trình bày của đại diện Ngân hàng và tài liệu, chứng cứ thể hiện thì khi

đến hạn trả nợ ông L và bà D mới trả được một kỳ đến ngày 11/11/2016 và từ đó đến nay không thanh toán được khoản nào cho phía Ngân hàng mặc dù nhân viên Ngân hàng có đi đòi nhiều Lần là vi phạm quy định nghĩa vụ thanh toán nợ theo cam kết của Hợp đồng tín dụng mà ông L đã ký kết với Ngân hàng. Do vậy, căn cứ hợp đồng tín dụng và quy định tại Điều 474 của Bộ luật dân sự năm 2005 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên nên Ngân hàng hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn khởi kiện ông L vi phạm hợp đồng tín dụng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

2.2. Về nghĩa vụ trả nợ: ông L là người trực tiếp ký kết hợp đồng với Ngân hàng nhưng bà Thị D là vợ ông Điểu L và việc vay nợ về để đầu tư chăm sóc cây cao su và chăn nuôi nhằm phát triển kinh tế gia đình nên Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam, chi nhánh huyện H, tỉnh Bình Phước yêu cầu ông L và Bà D thanh toán nợ cho Ngân hàng là đúng quy định tại Điều 37 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Quá trình giải quyết vụ án, tòa án đã công khai chứng cứ và gửi chứng cứ cho phía bị đơn biết về việc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam, chi nhánh huyện H, tỉnh Bình Phước kiện hợp đồng tín dụng nhưng ông L và bà D không ý kiến gì và cũng không đến Tòa án để giải quyết vụ án xem như từ bỏ quyền lợi của mình nên cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam, chi nhánh huyện H, tỉnh Bình Phước, buộc ông L và bà D phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam, chi nhánh huyện H, tỉnh Bình Phước số tiền vay gốc là 20.000.000 đồng và số tiền lãi còn lại chưa thanh toán và tiền lãi quá hạn như cam kết đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 09/4/2018) là phù hợp với quy định của pháp luật. Cụ thể lãi trong hạn với mức 07%/năm từ ngày 12/11/2016 đến ngày trả nợ là ngày 11/5/2017 là 180 ngày, thành tiền 700.000 đồng và lãi quá hạn với mức 10,5% của mức lãi trong hạn, thời gian từ ngày quá hạn là 12/5/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 09/4/2018 là 333 ngày, thành tiền là 1.642.500 đồng, tổng cộng: 22.642.500 đồng*(Hai mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng)*.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa ý kiền của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước là có căn cứ pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Về án phí dân sự có giá ngạch: bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 26, 35, 39, 228 và Điều 266 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 471, 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 463 và Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 37 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng các Điều 90, 91, 94 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016;

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam, chi nhánh huyện H, tỉnh Bình Phước.

1. Buộc ông Điểu L và bà Thị D phải có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam, chi nhánh huyện H, tỉnh Bình Phước số tiền vay gốc là 20.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 700.000 đồng, lãi quá hạn là 1.642.500 đồng, tổng cộng 22.642.500 đồng*(Hai mươi hai triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn năm trăm đồng).*

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Điểu L và bà Thị D còn phải chịu khoản tiền quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3. Về án phí: ông Điểu L và bà Thị D phải chịu 1.132.125 *(Một triệu một trăm ba mười hai nghìn một trăm hai mươi lăm)*đồng án phí dân sự có giá ngạch. Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước hoàn trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam, chi nhánh huyện H, tỉnh Bình Phước số tiền 561.000*(Năm trăm sáu mươi mốt nghìn)* đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0012400 ngày 06/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

4. Quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tống đạt hợp lệ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND H. H
- Chi cục THADS H. H;
- Đương sự;
- Lưu: HS,VT.

(Đã ký)
Nguyễn Đình Học